BỘ Y TẾ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 8454 /BYT-BMTE	*Hà Nội, ngày 09 tháng 11năm 2026*
V/v triển khai thực hiện Quyết định số 2033/QĐ-TTg ngày 23/10/2026 của Thủ tướng Chính phủ	

Kính gửi:
- Các bộ, cơ quan, tổ chức (theo danh sách đính kèm);
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố.

Ngày 23 tháng 10 năm 2026, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 2033/QĐ-TTg phê duyệt Chiến lược quốc gia về phát triển trẻ em giai đoạn 2026-2035 và tầm nhìn đến năm 2045 (sau đây gọi tắt là Chiến lược). Bộ Y tế được giao là cơ quan đầu mối chủ trì, theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn và tổng hợp tình hình thực hiện Chiến lược.

Để triển khai đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Chiến lược, Bộ Y tế đề nghị các bộ, ngành, cơ quan liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố quan tâm chỉ đạo thực hiện một số nội dung sau:

1. Tổ chức triển khai thực hiện Chiến lược

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và phân công tại Phụ lục II kèm theo Quyết định số 2033/QĐ-TTg, xây dựng kế hoạch hoặc lồng ghép các nhiệm vụ của Chiến lược vào chương trình, kế hoạch của bộ, ngành, địa phương; xác định rõ nhiệm vụ, tiến độ, đơn vị thực hiện và nguồn lực bảo đảm.

2. Thực hiện các nhiệm vụ theo lĩnh vực được phân công

a) Các bộ, ngành, cơ quan trung ương chủ động triển khai các nhiệm vụ được giao chủ trì; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan thực hiện các nhiệm vụ được phân công phối hợp, bảo đảm đúng tiến độ và yêu cầu.

b) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố chỉ đạo xây dựng kế hoạch triển khai Chiến lược phù hợp với điều kiện thực tế; phân công trách nhiệm cụ thể cho các cơ quan, đơn vị và chính quyền cấp xã; lồng ghép mục tiêu, chỉ tiêu phát triển trẻ em vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

c) Ưu tiên thực hiện các chính sách, chương trình, dịch vụ dành cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em khuyết tật, trẻ em thuộc hộ nghèo, cận nghèo, trẻ em dân tộc thiểu số và trẻ em sinh sống tại địa bàn khó khăn, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo.

3. Bố trí nguồn lực và tăng cường phối hợp liên ngành

Chủ động bố trí kinh phí trong dự toán ngân sách hằng năm theo phân cấp; lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ của Chiến lược trong kế hoạch đầu tư công và

các chương trình, đề án, dự án có liên quan. Đồng thời, tăng cường phối hợp liên ngành, huy động các nguồn lực hợp pháp trong nước và quốc tế để triển khai thực hiện Chiến lược hiệu quả.

4. Theo dõi, kiểm tra, giám sát và báo cáo kết quả thực hiện

Tăng cường theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu và nhiệm vụ được giao; kịp thời phát hiện, đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

Định kỳ hằng năm, các bộ, ngành, cơ quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố báo cáo kết quả thực hiện Chiến lược thuộc phạm vi quản lý, gửi Bộ Y tế trước ngày 15 tháng 12 để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ. Báo cáo tập trung vào kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ; tình hình bố trí, huy động nguồn lực; khó khăn, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất. Đối với các nhiệm vụ có thời hạn cụ thể tại Phụ lục II, cơ quan chủ trì gửi sản phẩm, kết quả thực hiện theo đúng tiến độ được giao.

5. Đầu mối phối hợp

Đề nghị các bộ, ngành, cơ quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố phân công đơn vị đầu mối theo dõi, phối hợp triển khai Chiến lược và thông báo về Bộ Y tế (Cục Bà mẹ và Trẻ em) trước ngày 20 tháng 11 năm 2026.

Bộ Y tế đề nghị các bộ, ngành, cơ quan liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố quan tâm chỉ đạo, phối hợp triển khai thực hiện hiệu quả Quyết định số 2033/QĐ-TTg./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Phó Thủ tướng Chính phủ Phạm Thị Thanh Trà (để báo cáo);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Vụ Khoa giáo - Văn xã, VPCP;
- Lưu: VT, BMTE.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG THƯỜNG TRỰC

Vũ Mạnh Hà

Danh sách gửi văn bản

1. Bộ Công an
2. Bộ Quốc phòng
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo
4. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
5. Bộ Khoa học và Công nghệ
6. Bộ Tài chính
7. Bộ Nội vụ
8. Bộ Ngoại giao
9. Bộ Dân tộc và Tôn giáo
10. Bộ Nông nghiệp và Môi trường
11. Bộ Xây dựng
12. Bộ Công Thương
13. Đài Truyền hình Việt Nam
14. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam
15. Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam
16. Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh
17. Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam
18. Trung ương Hội Nông dân Việt Nam
19. Uỷ ban nhân dân các tỉnh, thành phố